

Án số: 98 /2018/HS-ST
Ngày 02 - 7- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH , TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Chu Thị Hồng Nhật

Bà Lê Thị Sinh Chi

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa :
Ông Trần Mạnh Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình tỉnh Thái Bình. Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số : 87/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2018/QĐXX - HS ngày 11/6/2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 05/1018/QĐST - HS ngày 27/6/2018 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1994; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 127, đường C, Tổ 44, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Số nhà 01, Ngõ 104, Tổ 43, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1959, (ông Nguyễn Văn H được tặng Huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng Nhất, Nhì và Ba) và bà Lại Thị Hồng N, sinh năm 1966; bị cáo chưa có chồng và con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 13/3/2018, tạm giam từ ngày 16/3/2018 đến nay; trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2. Người chứng kiến:

2.1. Anh Trần Hoàng V, sinh năm 1985 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Số nhà 32, Ngõ 25, phố Đ, Tổ 09, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2.2. Ông Phạm Mạnh H, sinh năm 1950 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Số nhà 04, Tổ 33, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2.3. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965;

Nơi cư trú: Số nhà 05, Ngõ 51, Tổ 47, đường N, phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 13/3/2018, Nguyễn Thị Thanh N đến khu vực Công viên Lê Quý Đôn thuộc Tổ 33, phường Đề Thám, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình mục đích mua ma túy đá để bản thân sử dụng. Tại đây, N đã gặp và mua của một người nam giới khoảng 50 tuổi không biết tên, tuổi, địa chỉ số tiền 3.500.000 đồng được 02 túi ma túy đá, N nhận ma túy và cất giấu vào túi quần bên trái phía trước đang mặc của N rồi về nhà. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, anh Trần Hoàng V (là bạn N) đến nhà N, N rủ anh V đi chơi, anh V đồng ý, N lấy xe máy điện màu đỏ nhãn hiệu Amshi của N để anh V chở N, khi cả hai đi đến khu vực Ngõ 106, đường Đồng Lô, Tổ 09, phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình thì bị tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Thái Bình phát hiện N có biểu hiện liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu N và anh V về trụ sở Công an phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình để làm việc. Trước sự chứng kiến của những người chứng kiến, tổ công tác thu trong túi quần bên trái phía trước đang mặc của Nguyễn Thị Thanh N 02 túi nilon trong suốt, bên trong chứa đều chứa các hạt tinh thể trong suốt, N khai nhận đó là ma túy đá N mua để bản thân sử dụng. Kiểm tra túi xách màu nâu của N tổ công tác thu giữ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, 01 ví giả da màu nâu và số tiền 19.300.000 đồng. Tiếp tục kiểm tra xe máy điện màu đỏ nhãn hiệu Amshi của N nhưng không phát hiện, thu giữ gì. Kiểm tra người anh V cũng không phát hiện, thu giữ được gì. Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản niêm phong vật chứng để điều tra, xử lý.

Bản kết luận giám định số: 90/KLGD - PC54 ngày 13/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: “Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 4,8165gam (*bốn phẩy tám nghìn một trăm sáu mươi lăm gam*).

Tại cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Thị Thanh N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa những người chứng kiến vắng mặt, tại cơ quan điều tra những người chứng kiến đã khai như sau:

- Lời khai của anh Trần Hoàng V: Khoảng 15 giờ ngày 13/3/2018, anh được Nguyễn Thị Thanh N (là em ngoài xã hội) nhờ chở đi chơi bằng xe máy điện của N. Khi đến Ngõ 106, đường Đồng Lô, Tổ 09, phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình thì bị

lực lượng Công an yêu cầu anh dừng xe sau đó mời anh và Nguyễn Thị Thanh N về trụ sở Công an phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình để làm việc do nghi ngờ anh và Nguyễn Thị Thanh N có liên quan đến ma túy. Khi kiểm tra người N, Công an thu tại túi quần bên trái phía trước của N đang mặc 02 túi nilon trong suốt (01 túi có kích thước 3 x 5 cm, 01 túi có kích thước 2 x 2 cm), trong cả 02 túi đều chứa các hạt tinh thể trong suốt, N khai đó là ma túy đá mục đích để sử dụng cho bản thân. Kiểm tra túi xách màu nâu của N bên trong có 01 điện thoại hiệu Iphone màu đen, một ví giả da màu nâu và 19.300.000 đồng. Kiểm tra người Trần Hoàng V nhưng cơ quan Công an không phát hiện, thu giữ gì. Sau đó cơ quan Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản niêm phong vật chứng.

- Lời khai của ông Phạm Mạnh H, bà Nguyễn Thị H: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 13/3/2018, ông, bà được cơ quan Công an mời chứng kiến sự việc tại trụ sở Công an phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, cùng với chính quyền địa phương ông, bà đã chứng kiến cơ quan Công an tiến hành kiểm tra người nữ giới có tên Nguyễn Thị Thanh N và thu giữ tại túi quần bên trái phía trước của N đang mặc có 02 túi nilon trong suốt, trong đó có 01 túi có kích thước 3 x 5 cm, 01 túi có kích thước 2 x 2 cm. Kiểm tra túi xách màu nâu của Nguyễn Thị Thanh N bên trong có 01 điện thoại hiệu Iphone màu đen, một ví giả da màu nâu và 19.300.000 đồng. Kiểm tra người thanh niên có tên là Trần Hoàng V nhưng không phát hiện, thu giữ gì. Sau đó cơ quan Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản niêm phong vật chứng.

Cáo trạng số: 96/CT – VKSTP ngày 30/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thanh N về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát luận tội và tranh luận. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội là: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 13/3/2018, Nguyễn Thị Thanh N đến khu vực Công viên Lê Quý Đôn thuộc Tổ 33, phường Đề Thám, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình mục đích mua ma túy đá để bản thân sử dụng. Tại đây, N đã gặp và mua của một người nam giới khoảng 50 tuổi không biết tên, địa chỉ số tiền 3.500.000 đồng được 02 túi ma túy đá, N nhận ma túy và cất giấu vào túi quần bên trái phía trước của N đang mặc rồi về nhà. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, anh Trần Hoàng V (là bạn N) đến nhà N, sau đó N và anh V đi chơi, khi đi đến khu vực Ngõ 106, đường Đồng Lôi, Tổ 09, phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình thì bị tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Thái Bình phát hiện N có biểu hiện liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu N và anh V về trụ sở Công an phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình để làm việc. Trước sự chứng kiến của những người chứng kiến, tổ công tác thu bên trong túi quần bên trái của Nguyễn Thị Thanh N đang mặc 02 túi nilon trong suốt, bên trong đều chứa các hạt tinh thể trong suốt, N khai nhận đó là ma túy đá N mua để bản thân sử dụng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình phân tích nguyên nhân,

điều kiện phạm tội, đánh giá chứng cứ xác định có tội, không có chứng cứ xác định vô tội, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của bị cáo, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trên cơ sở đó giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh N phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh N mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù thời hạn tính từ ngày tạm giữ 13/3/2018.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị xử lý vật chứng bằng hình thức: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị Thanh N hoàn lại sau giám định; Chấp nhận cơ quan điều tra đã trả lại bị cáo Nguyễn Thị Thanh N: 01 xe máy điện màu đỏ nhãn hiệu Amshi, 01 túi xách màu nâu, 01 ví giả da màu nâu, 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen và số tiền 19.300.000 đồng vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Thị Thanh N xác định cáo trạng truy tố bị cáo về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng tội, đúng pháp luật vì vậy bị cáo không trình bày lời bào chữa cũng như không trình bày ý kiến tranh luận về tội danh và mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa. Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Các tài liệu, chứng cứ do Điều tra viên và Kiểm sát viên thu thập trong quá trình điều tra vụ án đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và đó là các tài liệu, chứng cứ hợp pháp chứng minh cho hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị Thanh N. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và cơ quan điều tra thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Như vậy các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Thanh N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đúng như lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và hoàn toàn phù hợp với Cáo trạng số: 96/CT-VKSTP ngày 30 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã truy tố, đồng thời còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công

an tỉnh Thái Bình, lập hồi 16 giờ 00 phút ngày 13/3/2018; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an tỉnh Thái Bình, lập hồi 17 giờ 50 phút ngày 13/3/2018; Bản kết luận giám định số: 90/KLGĐ – PC54 ngày 13/3/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Bản tự khai và biên bản ghi lời khai của người chứng kiến: Anh Trần Hoàng V; ông Phạm Mạnh H và bà Nguyễn Thị H; Cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 13/3/2018, tại khu vực Ngõ 106, đường Đồng Lôi, tổ 09, phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Thị Thanh N có hành vi tàng trữ trái phép trên người 02 túi ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 4,8165 gam (*bốn phẩy tám nghìn một trăm sáu mươi lăm gam*) để bán thân sử dụng.

[3]. Bị cáo Nguyễn Thị Thanh N có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, tàng trữ ma túy có khối lượng đủ cấu thành cơ bản của tội phạm quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. Điều 249 Tội tàng trữ trái phép chất ma túy: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...c) *Hêrôin, Côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ...*”. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Thanh N đã phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy là nguy hiểm cho xã hội, vì hành đó đã cố ý xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của nhà nước, đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe của con người cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc là phạt tù có thời hạn - buộc cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo hiệu quả của việc cải tạo, giáo dục cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, bố đẻ bị cáo là ông Nguyễn Văn H được nhà nước tặng Huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng Nhất, Nhì và Ba nên bị cáo được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung cùng Điều luật là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Đối với anh Trần Hoàng V là người đi cùng bị cáo Nguyễn Thị Thanh N, khi cơ quan điều tra bắt quả tang, anh V và bị cáo N đều khai anh V không biết về hành vi phạm tội của bị cáo N nên cơ quan điều tra không có hình thức xử lý.

[7]. Về nguồn gốc số ma túy, Nguyễn Thị Thanh N khai mua của một người nam giới không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy loại Methamphetamine do bị cáo tàng trữ trái phép hoàn lại sau giám định, là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về tài sản khác gồm: 01 xe máy điện màu đỏ nhãn hiệu Amshi, 01 túi xách màu nâu, 01 ví giả da màu nâu, 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen và số tiền 19.300.000 đồng thu giữ của bị cáo N, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Lại Thị Hồng N, sinh năm 1966 (mẹ đẻ bị cáo); nơi cư trú: Số nhà 127, đường C, Tổ 44, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình (theo giấy ủy quyền ngày 17/4/2018) nên không phải giải quyết tại bản án này.

[10]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11]. Bị cáo Nguyễn Thị Thanh N có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định

[12]. Xét đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên bố Bị cáo Nguyễn Thị Thanh N phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh N 03 (ba) năm tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 13/3/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung cùng Điều luật là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định thu của bị cáo Nguyễn Thị Thanh N.

Vật chứng có đặc điểm như ghi tại: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 13/3/2018; Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 31/5/2018 giữa Công an thành phố Thái Bình và Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình).

3. Về tài sản khác: Không phải giải quyết tại bản án này.

4. **Án phí:** Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thanh N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. **Quyền kháng cáo:** Án tuyên công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 02/7/2018.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP Thái Bình tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- VKS tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa